

Việc điều hành các công cụ của chính sách tiền tệ mặc dù đã tương đối linh hoạt nhưng chưa kịp thời đáp ứng những biến động của thị trường, ở mức độ cần thiết do hiệu quả sử dụng các công cụ chưa cao. Nguyên nhân là do một số nghiệp vụ chậm triển khai như:

+ Đối với nghiệp vụ thị trường mở:

Thực chất của nghiệp vụ này là NHTW thực hiện cung ứng tiền cho lưu thông hay rút tiền từ lưu thông về có nghĩa là các NHTM thực hiện nghiệp vụ mua bán các giấy tờ có giá ngắn hạn: tín phiếu kho bạc, thương phiếu chứng chỉ tiền gửi, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và thông qua việc mua bán đó để bơm tiền ra lưu thông hay rút tiền từ lưu thông về.

Đối với các nước có nền kinh tế phát triển hiện nay, người ta sử dụng công cụ này là công cụ chủ yếu nhất và có hiệu quả trong việc điều hành chính sách tiền tệ. Riêng ở nước ta cho đến bây giờ công cụ này vẫn chưa được sử dụng phổ biến, từ đó chúng tôi xin đề xuất:

- Cần phải phát hành lượng hàng hoá thêm bằng nhiều cách như phát hành thêm trái phiếu kho bạc nhà nước, trái phiếu chính phủ, trái phiếu và kỳ phiếu ngân hàng, trái phiếu doanh nghiệp... được thu bằng VND hoặc các loại hợp pháp trên thị trường mở, nhà nước cần sớm ban hành khung luật pháp về việc phát

- Việc điều hành mua bán các giấy tờ có giá của NHTW được sử dụng một cách nhạy bén và để tạo điều kiện cho vấn đề chuyển nhượng, mua bán các chứng từ có giá, hình thành các giao dịch hợp pháp trên thị trường mở, nhà nước cần sớm ban hành khung luật pháp về việc phát

hành và lưu thông các chứng từ có giá.

+ Đối với dự trữ bắt buộc:

Là số tiền được trích theo một tỷ lệ nhất định mà các NHTM và các TCTD cần phải giữ lại từ tiền huy động được của các NHTM và các TCTD, không được sử dụng để cho vay theo yêu cầu, mục tiêu của chính sách tiền tệ quốc gia. Theo thông lệ quốc tế, số tiền DTBB này có thể gửi tại NHTW dưới hình thức phong toả hoặc để tại NHTM dưới hình thức không phong toả. Theo qui định của NHNN Việt Nam hiện nay, số tiền được trích của dự trữ bắt buộc thực tế của các TCTD dựa trên cơ sở số dư tiền gửi bình quân tại NHTW. Số tiền mặt tại quỹ hoặc giá trị của các giấy tờ có giá ngắn hạn của NHTM không

khoản tiền gửi có kỳ hạn từ 12 tháng trở lên áp dụng tỷ lệ DTBB 0%, tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 12 tháng áp dụng tỷ lệ DTBB là 6% (đối với các NHTMQD, NHTM cổ phần đô thị, chi nhánh NH nước ngoài, ngân hàng liên doanh, công ty tài chính) và tỷ lệ DTBB 4% đối với NHTM cổ phần nông thôn NH hợp tác, quỹ tín dụng nhân dân TW và khu vực giảm 1% so với trước.

+ Đối với lãi suất tái chiết khấu:

Đây chính là hình thức lãi suất tái cấp vốn được áp dụng khi NHNN tái chiết khấu thương phiếu và các giấy tờ có giá ngắn hạn khác (như tín phiếu trái phiếu, thương phiếu thời hạn dưới 1 năm) cho các TCTD. Là biện pháp của NHTW thực hiện đối với NHTM trong việc khuyến khích

HOÀN THIÊN CÁC CÔNG CỤ ĐIỀU HÀNH CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Thạc sĩ NGUYỄN THỊ THÚY VÂN

được tính vào số tiền dự trữ bắt buộc thực tế nếu trên giá trị tạo tiền, các TCTD sẽ không tạo ra được bội số tiền lớn hơn số tiền mặt tại quỹ hoặc giá trị của các giấy tờ có giá nếu có. Từ đó đề nghị:

- Ngoài tiền gửi của NHTM tại NHTW phải tính thêm tồn quỹ tiền mặt của NHTM và giá trị các giấy tờ có giá ngắn hạn mà NHTM nắm trong tay để tính vào số tiền được đưa vào dự trữ bắt buộc, chủ yếu phải có một tỷ lệ nào đó hoặc tất cả chứ không nên không có (Ngày 11.07.1999 Thống đốc NHNN có Quyết định số 135/1998/QĐ-NHNN điều chỉnh tỷ lệ cơ cấu dự trữ bắt buộc với tỷ lệ là 10% trong tổng số tiền gửi có kỳ hạn dưới 12 tháng). Kế đó để tiếp sức cho hoạt động của ngân hàng, kể từ ngày 01.03.1999 NHNNVN ra quyết định hạ tỷ lệ DTBB của các TCTD từ 10% xuống 7% trên tổng số tiền gửi dưới 12 tháng. Tiền gửi trên 12 tháng không phải gửi DTBB, đây chính là tín hiệu tốt, và gần nhất là ngày 01.06.1999 Thống đốc NHNNVN đã ban hành quyết định về việc điều chỉnh tỷ lệ DTBB của các TCTD. Theo đó các

hoặc hạn chế khối lượng tín dụng của NHTM cho nền kinh tế, có nghĩa là khống chế khối lượng cung ứng tiền tệ vào lưu thông trong từng thời kỳ nhất định.

Thực ra từ trước đến nay NHTW đã thực hiện đối với các thương phiếu kỳ phiếu, trái phiếu. Ngày 29.05.1999 Thống đốc NHNN ban hành quyết định 190/1999/QĐ-NHNN 1 về điều chỉnh trần lãi suất tái cấp vốn của NHNN đối với các TCTD, theo đó lãi suất tái cấp vốn của NHNN từ 1%/tháng xuống thống nhất một mức là 0,85%/tháng nhằm khuyến khích các NHTM vay vốn từ các NHNN để đầu tư mở rộng tín dụng góp phần tăng trưởng kinh tế. Riêng USD vẫn giữ nguyên trần lãi suất cho vay và tiền gửi tối đa.

Chính phủ nên sớm đưa hồi phiếu thương mại vào lưu thông để thực hiện lãi suất chiết khấu và tái chiết khấu của NHTM và NHNN, đó là công cụ tài chính phổ biến trong nền kinh tế thị trường. Ở nước ta hiện nay tiền để cho việc ra đời Luật hoặc Pháp lệnh hồi phiếu đã sẵn sàng, hy vọng sẽ được Quốc hội duyệt ban hành sớm ■

